TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 14 – CẦN THƠ	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 14/2026/HS-ST
Ngày: 09 – 02 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 - CẦN THƠ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Liêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Võ Văn Trường;

2. Ông: Nguyễn Văn Trương.

-Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 14 – Cần Thơ.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 14 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 14 – Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2025/HSST ngày 31 tháng 12 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2026/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Bé H,** sinh ngày 14/02/2000, tại thành phố Cần Thơ. Nơi đăng ký thường trú: ấp F, xã T, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (Không xác định) và bà Đoàn Mỹ T; bị cáo chưa có vợ.

Tiền án:

+ Ngày 17/9/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cũ xử phạt tiền 30.000.000 đồng. Thể hiện tại Bản án số 63/2024/HSST ngày 17/9/2024. Phan Bé H đã thi hành xong tiền phạt và án phí ngày 02/01/2025 (Tại Giấy xác nhận kết quả thi hành án số 49/GXN-THADS ngày 24/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A cũ).

+ Ngày 05/11/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cũ xử phạt 09 tháng tù, về Tội cố ý gây thương tích. Thể hiện tại Bản án số 73/2024/HS-ST ngày 05/11/2024. Phan Bé H đã chấp hành án tại Trại Giam K Bộ C1. Chấp hành xong ngày 24/12/2025.

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 23/8/2024, bị Công an huyện C cũ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản của cá nhân", mức phạt

4.000.000 đồng. Thể hiên tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 60/QĐ-XPHC ngày 23/8/2024. Phan Bé H đã thực hiên nộp phạt ngày 05/9/2024.

Biện pháp ngăn chặn: Do Phan Bé H đang chấp hành án tại Trại giam K Bộ C1 nên không áp dụng biện pháp ngăn chặn.

Bị cáo có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Đoàn Minh T1, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp F, xã T, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

2. Nguyễn Chí P, sinh năm 1997. Địa chỉ: ấp F, xã T, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

3. Huỳnh Công T2, sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp F, xã T, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

4. Lê Văn P1, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp C, xã T, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

5. Trần Văn H1, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

6. Thái Hồng T3, sinh năm 1998. Địa chỉ: ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

7. Lê Văn P1, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp C, xã T, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

8. Huỳnh Văn N, sinh năm 2004. Địa chỉ: ấp C, xã T, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/9/2024, Phan Bé H (Sinh năm 2000, đăng ký thường trú tại ấp F, xã T, thành phố Cần Thơ) bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cũ xử phạt 30.000.000 đồng, về Tội đánh bạc, quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự, thể hiện tại Bản án số 63/2024/HSST ngày 17/9/2024. Ngày 02/01/2025, Phan Bé H chấp hành xong hình phạt tiền, chưa được xóa án tích.

Khoảng 14 giờ ngày 31/12/2024, Phan Bé H đến nhà cậu ruột là ông Đoàn Minh T1, sinh năm 1972, tại ấp F, xã T, thành phố Cần Thơ chơi. Tại đây, H gặp Nguyễn Chí P (Sinh năm 1997, cứ trú ấp F, xã T, thành phố Cần Thơ) đang đem theo con gà trống màu vàng đen của Huỳnh Công T2 (Sinh năm 1995, cư trú ấp F, xã T, thành phố Cần Thơ) đến nhà Đoàn Minh T1 nhằm mục đích đá với gà

trống điều màu xanh đen của Đoàn Minh T1. Đoàn Minh T1 lấy cựa và băng keo đưa cho Phan Bé H và Nguyễn Chí P quấn cựa vào chân gà. Các bên thỏa thuận cá cược như sau: Huỳnh Công T2 và Phan Bé H cá cược bằng tiền mỗi bên 300.000 đồng; Đoàn Minh T1 cá cược ăn xác gà với Huỳnh Công T2, ai thắng sẽ được xác gà.

Quá trình điều tra, Lê Văn P1 (Sinh năm 1979, cư trú ấp C, xã T, thành phố Cần Thơ), Trần Văn H1 (Sinh năm 1975, cư trú ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ), Lê Văn V (Sinh năm 1983, cư trú ấp C, xã T, thành phố Cần Thơ), Thái Hồng T3 (Sinh năm 1998, cư trú ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ) tham gia cá cược số tiền 100.000 đồng thừa nhận tham gia cá cược với người lạ mặt không xác định được nhân thân như sau: Lê Văn P1 tham gia cá cược 200.000 đồng; Trần Văn H1 tham gia cá cược số tiền 200.000 đồng; Lê Văn V tham gia cá cược số tiền 200.000 đồng; Thái Hồng T3 tham gia cá cược số tiền 100.000 đồng. Khi Nguyễn Chí P đang trồng cựa gà được một bên chân chưa kịp đá thì bị lực lượng Công an thị trấn Bảy Ngàn cũ phát hiện và lập biên bản.

Ngoài ra, tại địa điểm đá gà còn có Huỳnh Công T4, sinh năm 1974, Hồ Tấn P2, sinh năm 1986, Lê Văn C, sinh năm 1981 và Lê Văn T5, sinh năm 1975, cùng cư trú ấp F, xã T, thành phố Cần Thơ, Huỳnh Văn N (Sinh năm 2004, cư trú ấp C, xã T, thành phố Cần Thơ). Tuy nhiên Huỳnh Công T4, Hồ Tấn P2, Lê Văn C, Lê Văn T5, Huỳnh Văn N không tham gia đánh bạc.

Tại phiên tòa lời khai, lời trình bày ý kiến của những người được xét hỏi, thẩm tra gồm:

- Bị cáo Phan Bé H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu.

Đối với số tiền bị cáo mang theo trong người 600.000 đồng là tiền của mẹ bị cáo cho bị cáo tiêu xài.

Trần Văn H1 trình bày: Số tiền mà anh H1 mang theo người là do của người khác gởi đóng hụi cho vợ anh nhưng chưa đưa vợ anh mà anh còn giữ. Ngày 31/12/2024 anh H1 ghé đó coi chơi và có tham gia cá cược 200.000 đồng với người lạ mặt anh không biết tên. Anh H1 xin nhận lại số tiền để mang về trả lại vợ anh.

Thái Hồng T3 trình bày: Số tiền anh mang theo người là tiền của anh để tiêu xài cá nhân. Ngày 31/12/2024 anh T3 ghé đó coi chơi và có tham gia cá cược 100.000 đồng với người lạ mặt anh không biết tên. Anh T3 xin nhận lại số tiền này.

Huỳnh Công T2 trình bày: Anh tham gia cá cược đá gà 300.000 đồng nhưng thực chất chỉ là ăn thua 01 thùng bia có giá trị 280.000 đồng.

Nguyễn Chí P trình bày: Anh P chỉ đến đó xem và không có các cược ăn thua với ai.

Về nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 14 vừa thông qua, các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày là đúng với sự việc xảy ra.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS-KV14, ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 14 – Cần Thơ truy tố bị cáo Phan Bé H về tội đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 14 – Cần Thơ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 3, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Bé H từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị miễn phạt bổ sung.

Vật chứng đã tạm giữ gồm:

- 02 con gà trống đá và 02 bộ cựa sắt (Đối với 02 con gà trống đá đã chết và 02 bộ cựa sắt Công an thị trấn Bảy Ngàn cũ đã lập biên bản tiêu hủy).

- Tiền Việt Nam: 8.365.000 đồng (Trong đó tạm giữ của Phan Bé H 600.000 đồng, Lê Văn P1 750.000 đồng, Thái Hồng T3 475.000 đồng, Trần Văn H1 5.800.000 đồng, Huỳnh Văn N 460.000 đồng, Huỳnh Công T2 280.000 đồng).

Đối với số tiền đã tạm giữ, quá trình điều tra xác định được tiền dùng vào mục đích đánh bạc như sau: Phan Bé H dùng 300.000 đồng, Huỳnh Công T2 dùng 280.000 đồng, Thái Hồng T3 dùng số tiền 100.000 đồng, Trần Văn H1 dùng số tiền 200.000 đồng.

Vật chứng còn lại là 8.365.000 đồng, đề nghị sung quỹ nhà nước số tiền liên quan đến hành vi phạm tội. Trao trả lại chủ sở hữu hợp pháp số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo tự bào chữa và tranh luận: Bị cáo có thắc mắc tại sao bị cáo tham gia cá cược có 300.000 đồng mà Viện kiểm sát đề nghị phạt tù bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Các vấn đề khác bị cáo không tranh luận.

Kiểm sát viên tranh luận đối đáp: Mặc dù bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền 300.000 đồng nhưng bị cáo đã có một tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo bị truy tố về tôi đánh bạc theo quy định tại khoản 1, Điều 321 là đúng quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xác định được hành vi vi phạm pháp luật lần này là sai. Do bị cáo suy nghĩ chưa chín chắn nên mới phạm tội, trong thời gian bị cáo đi chấp hành án thì bị cáo ân hận về việc làm của bản thân vì vậy xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm được về với gia đình và bị cáo cam đoan là sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà được thắng thua bằng tiền, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, động cơ là sát phạt nhau bằng tiền bạc, tài sản, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo luật định. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội phạm về mặt khách thể, chủ thể, khách quan, chủ quan.

[3] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, sự thừa nhận của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ khác nên đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 31/12/2024, tại ấp F, xã T, thành phố Cần Thơ, bị cáo Phan Bé H thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, số tiền đánh bạc của bị cáo Phan Bé H là 300.000 đồng. Khi thực hiện hành vi đánh bạc, mặc dù với số tiền tham gia đánh bạc là 300.000 đồng nhưng bị cáo H có tiền án về Tội đánh bạc chưa được xóa án tích nên hành vi đánh bạc lần này đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo mặc dù ít nguy hiểm nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự an toàn công cộng, nếp sống văn minh lành mạnh của xã hội, đồng thời gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của bị cáo gây ra. Cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và nhân thân đối với các bị cáo: Bị cáo H có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo có hai tiền án chưa được xóa án tích nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52. Về nhân thân: Bị cáo H từng có tiền án, tiền sự nên không được xem là có nhân thân tốt, khả năng chấp hành pháp luật không cao.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội. Do bị cáo có thái độ thành khẩn nên cần xem xét giảm một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải gánh chịu. Ngoài ra, do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Như vậy cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích. Lời đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ chấp nhận.

[7] Đối với các đối tượng Nguyễn Chí P, Huỳnh Công T2, Lê Văn P1, Lê Văn V, Thái Hồng T3, Trần Văn H1, Đoàn Minh T1 có hành vi đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã chuyển xử lý hành chính nên không đề cập xử lý trong vụ án này. Kiến nghị chính quyền địa phương nơi các đối tượng này cư trú, có biện pháp theo dõi, giám sát, tuyền truyền, giáo dục để họ không vi phạm pháp luật mà trở thành công dân có ích.

[8] Về vật chứng: Tiền Việt Nam: 8.365.000 đồng. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu sung quỹ các số tiền có liên quan đến hành vị phạm tội gồm: Của Phan Bé H 300.000 đồng, của Huỳnh Công T2 280.000 đồng, của Thái Hồng T3 100.000 đồng, của Trần Văn H1 200.000 đồng.

Do các số tiền còn lại không chứng minh được dùng vào việc phạm tội nên cần xét trao trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp gồm: Phan Bé H 300.000 đồng, Lê Văn P1 750.000 đồng, Thái Hồng T3 375.000 đồng, Trần Văn H1 5.600.000 đồng, Huỳnh Văn N 460.000 đồng.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Bé H phạm tội *"Đánh bạc"*.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 3, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Bé H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Miễn nộp phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước các số tiền gồm: Của Phan Bé H 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), của Huỳnh Công T2 280.000đ (Hai trăm tám mươi ngàn đồng), của Thái Hồng T3 100.000đ (Một trăm ngàn đồng), của Trần Văn H1 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

+ Trao trả lại chủ sở hữu hợp pháp các số tiền gồm: Trả Phan Bé H 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), trả Lê Văn P1 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng), trả Thái Hồng T3 375.000đ (Ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), trả Trần Văn H1 5.600.000đ (Năm triệu sáu trăm ngàn đồng), trả Huỳnh Văn N 460.000đ (Bốn trăm sáu mươi ngàn đồng).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, buộc bị cáo Phan Bé H phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng thi hành án theo qui định tại Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9

Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định của Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ/.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tp Cần Thơ;
-VKSND tp Cần Thơ;
-Sở tư pháp tp Cần Thơ;
-Công an tp Cần Thơ;
-VKSND Khu vực 14-Cần Thơ;
-Bị cáo;
-UBND nơi bị cáo cư trú;
-Lưu.

Nguyễn Thanh L